

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3317/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 220/TTr-SNNMT ngày 04/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố và phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức niêm yết công khai và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử để thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ

hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, PVHCC;
- Trung tâm CB&Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT. NTL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Minh Hoàng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Cấp tỉnh				
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. Mã thủ tục:1.012413	<p>- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; khu vực quốc phòng: 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng: 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	Trung tâm PVHCC tỉnh	Không	<p>Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 227/2024/NĐ-CP ngày 16/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;</p> <p>Quyết định số 3317/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

Phụ lục II**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)***THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH****1. Quy trình: Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng***a) Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành, khu vực quốc phòng: Toàn quy trình trong 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.*

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường: 07 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm PVHCC tỉnh (quầy Sở Nông nghiệp và Môi trường)	Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; <i>(Nếu hồ sơ không hợp lệ, thì hướng dẫn Chủ đầu tư biết và trả ngay hồ sơ để hoàn thiện; Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường phát hiện hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời Chủ đầu tư bằng văn bản và nêu rõ lý do).</i> Nếu hồ sơ hợp lệ thì tiếp nhận, chuyển cho Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0.5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, phân công Chuyên viên tham mưu.	0.5 ngày
Bước 3	Chuyên viên của Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng.	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp	Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng và tổ chức thẩm định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc	02 ngày

	và Môi trường	điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. Tổng hợp kết quả thẩm định và trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định.	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	01 ngày
Thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh: 13 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0.25 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý và chuyển Chuyên viên tham mưu	0.25 ngày
Bước 8	Chuyên viên tham mưu của Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu, trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh xem xét	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản và trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0.5 ngày
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.	0.5 ngày
Bước 11	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.	Xem xét, ký Văn bản đề nghị của UBND tỉnh gửi xin ý kiến bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng đối với diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành, khu vực quốc phòng; Báo cáo thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường; và Hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư dự án kèm theo theo.	01 ngày
Bước 12	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng	- Gửi Văn bản đề nghị của UBND tỉnh gửi xin ý kiến bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng đối với diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ	07 ngày

	UBND tỉnh phối hợp với Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành, khu vực quốc phòng; Báo cáo thẩm định của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Hồ sơ hợp lệ của chủ đầu tư dự án kèm theo theo. - Tiếp nhận văn bản và tổng hợp ý kiến trả lời kiến bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng.	
Bước 13	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	0.5 ngày
Bước 14	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	- Xem xét, quyết định phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh. - Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	01 ngày
Bước 15	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Trả kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0.25 ngày
Bước 16	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	0.25 ngày
Bước 17	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho Chủ dự án.	0.5 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

b) Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành, khu vực quốc phòng: Toàn quy trình trong 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
---------------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------

Thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường: 07 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm PVHCC tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; <i>(Nếu hồ sơ không hợp lệ, thì hướng dẫn Chủ đầu tư biết và trả ngay hồ sơ để hoàn thiện; Trường hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường phát hiện hồ sơ không hợp lệ, không đủ điều kiện thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lời Chủ đầu tư bằng văn bản và nêu rõ lý do)</i> . Nếu hồ sơ hợp lệ thì tiếp nhận, chuyển cho Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0.5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, phân công Chuyên viên tham mưu.	0.5 ngày
Bước 3	Chuyên viên của Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng.	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng và tổ chức thẩm định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. Tổng hợp kết quả thẩm định và trình hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định.	02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	01 ngày
Thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh: 05 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	0.25 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý và chuyển Chuyên viên tham mưu	0.25 ngày

Bước 8	Chuyên viên tham mưu của Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Kiểm tra hồ sơ, tham mưu, trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh xem xét	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản và trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0.5 ngày
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, trình Lãnh đạo UBND tỉnh.	0.5 ngày
Bước 11	Lãnh đạo UBND tỉnh	- Xem xét, quyết định phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh. - Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	1,5 ngày
Bước 12	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Trả kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.	0.25 ngày
Bước 13	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyển kết quả cho Trung tâm PVHCC tỉnh.	0.25 ngày
Bước 14	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho Chủ dự án.	0.5 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ